

Số: 1701 /QĐ-PVCFC

Cà Mau, ngày 17 tháng 8 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố tiêu chuẩn cơ sở Amonia lỏng tổng hợp,
mã số “TCCS 02:2015/PVCFC” thay thế tiêu chuẩn số “TCCS 02:2013/PVCFC”

TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN DẦU KHÍ CÀ MAU

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 09/01/2015;

Xét đề nghị của Ban Kỹ thuật Công nghệ tại tờ trình số 107/Ttr-KTCN ngày 16/07/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố Tiêu chuẩn cơ sở Amonia lỏng tổng hợp, mã số “TCCS 02:2015/PVCFC” thay thế cho tiêu chuẩn số “TCCS 02:2013/PVCFC” với nội dung chi tiết như đính kèm Quyết định này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Bãi bỏ tiêu chuẩn cơ sở Amonia lỏng tổng hợp, mã số “TCCS 02:2013/PVCFC” được công bố theo Quyết định số 859/QĐ-PVCFC ngày 30/08/2013.

Điều 3. Các Ông Phó Tổng Giám đốc, Trưởng các Ban/Văn phòng; bộ phận, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT. *[Handwritten mark]*

TỔNG GIÁM ĐỐC



Bùi Minh Tiến

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN CÔNG BỐ TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM, HÀNG HÓA
Số: 02/CBTC-PVCFC

Tên doanh nghiệp: **CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN DẦU KHÍ CÀ MAU**

Địa chỉ trụ sở chính: Lô D, khu công nghiệp Phường 1, đường Ngô Quyền, phường 1, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Điện thoại: (+84)780.3819000

Fax: (+84)780.3590501

Website: www.pvcfc.com.vn

CÔNG BỐ

Sản phẩm **Amoniac lỏng tổng hợp** do doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh áp dụng tiêu chuẩn sau đây:

STT	Tên sản phẩm	Tên tiêu chuẩn	Số hiệu tiêu chuẩn
1	Amoniac lỏng tổng hợp	Tiêu chuẩn cơ sở Amoniac lỏng tổng hợp	TCCS 02:2015/PVCFC

Doanh nghiệp cam kết sản xuất và kinh doanh sản phẩm, hàng hóa theo đúng tiêu chuẩn công bố nêu trên.

Cà Mau, ngày 17 tháng 08 năm 2015

ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Văn Tiến Thanh



**TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN DẦU KHÍ CÀ MAU**

Địa chỉ: Lô D, Khu Công nghiệp phường 1, đường Ngô Quyền,
phường 1, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Điện thoại: +(84)780.3819000,

Fax: +(84)780.3590501

Website: www.pvcfc.com.vn.

Mã số thuế: 2001012298



**TÊU CHUẨN CƠ SỞ
TCCS 02:2015/PVCFC
AMONIAC LỎNG TỔNG HỢP**

Lần soát xét: 05

Ký hiệu tiêu chuẩn thay thế: TCCS 02:2015/PVCFC

Cà Mau, tháng 8 năm 2015

12/08/2015



MỤC LỤC

1. Phạm vi áp dụng	4
2. Tài liệu tham khảo	4
3. Yêu cầu kỹ thuật	4
3.1. Yêu cầu về nguyên liệu	4
3.2. Yêu cầu về an toàn, vệ sinh, sức khỏe và môi trường	4
3.3. Yêu cầu về chỉ tiêu chất lượng	5
3.4. Bao gói, ghi nhãn, vận chuyển và bảo quản	5
3.4.1. Bao gói	5
3.4.2. Ghi nhãn	5
3.4.3. Vận chuyển	5
3.4.4. Bảo quản	6
3.4.5. Thao tác, sử dụng	6
3.5. Hướng dẫn xử lý trong trường hợp có tai nạn, sự cố	6

LỜI MỞ ĐẦU

TCCS 02:2015/PVCFC thay thế cho TCCS 02:2013/PVCFC

TCCS 02:2015/PVCFC được soát xét lại từ tiêu chuẩn cơ sở mã số TCCS 02:2013/PVCFC trên cơ sở tham khảo TCVN 2613:1993, tài liệu hướng dẫn của nhà bản quyền công nghệ sản xuất Ammoniac lỏng tổng hợp (Haldor Topsoe – Đan Mạch) và theo “Hướng dẫn chung về thể hiện nội dung và trình bày tiêu chuẩn” của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

TCCS 02:2015/PVCFC được Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau công bố tại Công bố số:/CBTC-PVCFC ngày tháng năm 2015.

01
G
H
D
A
T.C

1. Phạm vi áp dụng

Tiêu chuẩn này áp dụng cho sản phẩm Amoniac lỏng tổng hợp do Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau sản xuất.

2. Tài liệu tham khảo

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 2613:1993, Amoniac lỏng tổng hợp - yêu cầu kỹ thuật.
- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 2616:2008, Amoniac khan hóa lỏng sử dụng trong công nghiệp – xác định hàm lượng nước - phương pháp thể tích.
- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 2617:2008, Amoniac khan hóa lỏng sử dụng trong công nghiệp – xác định hàm lượng dầu - phương pháp khối lượng và quang phổ hồng ngoại.
- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 2618:1993, Amoniac lỏng tổng hợp – xác định hàm lượng sắt - phương pháp đo quang.
- Tài liệu hướng dẫn của nhà bản quyền công nghệ Amoniac lỏng tổng hợp Haldor Topsoe – Đan Mạch.

3. Yêu cầu kỹ thuật

3.1. Yêu cầu về nguyên liệu

- Khí tự nhiên

3.2. Yêu cầu về an toàn, vệ sinh, sức khỏe và môi trường

- Amoniac là chất không dễ bắt lửa và không duy trì sự cháy. Nhiệt độ bốc cháy của Amoniac cao: 651° C (1204°F) khi có mặt của xúc tác sắt, và 850 ° C (1562°F) khi không có chất xúc tác, năng lượng cháy tối thiểu là 680 MJ. Khi bị bốc cháy cần dùng các thiết bị dập tắt như nước, bột và khí trơ.
- Khi cho Amoniac tiếp xúc với thủy ngân, các halogen, bạc oxit, hypoclorit có thể tạo ra các hợp chất nổ. Không được dùng bình chứa Oxy (O₂) hoặc Clo (Cl₂) để chứa Amoniac lỏng hoặc dùng bình chứa Amoniac lỏng để chứa các loại khí khác. Hơi Amoniac có thể tạo hỗn hợp nổ với không khí khi nồng độ Amoniac từ 16 đến 28 % theo thể tích.
- Amoniac là chất độc tác dụng lên cơ thể người sẽ gây ngạt thở, hồng màng nhầy mắt, gây đọng nước ở phổi và gây bỏng khi tác dụng lên da. Ngưỡng chịu đựng của con người đối với Amoniac là 20-40mg/m³.
 - o Khi tiếp xúc với nồng độ Amoniac 100 mg/m³ không để lại hậu quả lâu dài.
 - o Khi tiếp xúc với nồng độ Amoniac 1500 – 2000 mg/m³ trong thời gian 30 phút sẽ nguy hiểm đến tính mạng.

- Khi làm việc với khí Amoniac phải tuân thủ các biện pháp phòng ngừa, sử dụng các phương tiện bảo vệ cá nhân như: mặt nạ phòng độc, trang phục bảo hộ hoặc tạp dề, găng tay cao su và đi ủng bằng cao su butyl. Khi thao tác cần đứng ở vị trí ngược hướng gió với nguồn Amoniac

3.3. Yêu cầu về chỉ tiêu chất lượng

Tên chỉ tiêu	Mức	Phương pháp thử
1.Hàm lượng ammoniac lỏng, tính bằng phần trăm, không nhỏ hơn:	99,8	TCVN 2616: 2008
2.Hàm lượng nước, tính bằng phần trăm, không lớn hơn:	0,2	TCVN 2616: 2008
3. Hàm lượng dầu, tính bằng mg/l, không lớn hơn:	5,0	TCVN 2617: 2008
4. Hàm lượng sắt, tính bằng mg/l, không lớn hơn:	2,0	TCVN 2618-1993

3.4. Bao gói, ghi nhãn, vận chuyển và bảo quản

3.4.1. Bao gói

Amoniac được chứa trong bồn kín (chuyên dụng), xitec, container bằng các loại vật liệu thép không rỉ, có 2 lớp (lớp ngoài và lớp bên trong), đảm bảo giữ được độ kín, giữ được áp suất, nhiệt độ và chịu lực; không làm nứt, vỡ; không làm rơi bình chứa khi vận chuyển và không để rò rỉ Amoniac ra môi trường.

3.4.2. Ghi nhãn

- Các bình chứa Amoniac phải sơn màu vàng, mỗi bình phải có nhãn in màu đen, trên nhãn có ghi tên sản phẩm
- Nhãn, mác được in/dán cảnh báo trên thùng chứa có nội dung như sau:

“KHÍ HOÁ LỎNG AMONIAC - NGUY HIỂM, ĐỘC HẠI”

3.4.3. Vận chuyển

- Vận chuyển trên các phương tiện chuyên dụng: xe bồn, xitéc, thùng container kín.
- Khi vận chuyển và bảo quản Amoniac lỏng phải tuân theo các qui định an toàn về vật liệu nổ theo TCVN 4586-88 và bình chứa chịu áp lực theo QPVN 2-1975.
- Khi chuyên chở, không được để lẫn bình, bồn chứa Amoniac với các bình chứa các chất khác, đặc biệt bình chứa Oxy.
- Lái xe vận chuyển Amoniac cần được đào tạo về các qui định liên quan đến việc chuyên chở hóa chất có thể gây nguy hiểm cháy nổ và độc hại.

Handwritten signature/initials

3.4.4. Bảo quản

- Amoniac được bảo quản trong thùng kín (chuyên dụng). Không được bảo quản Amoniac lỏng ở khu vực có nhiệt độ cao trên 50°C , gần các nguồn nhiệt, nguồn lửa và chất dễ cháy, không phơi nắng các bình chứa Amoniac.
- Nghiêm cấm để lẫn bình, bồn chứa Amoniac với các hoá chất khác, đặc biệt là bình chứa Oxy
- Quá trình lưu giữ phải có biên bản ghi rõ ngày tháng bắt đầu lưu, thời gian kiểm tra, sửa chữa, đo lường,...

3.4.5. Thao tác, sử dụng

- Những người làm việc với Amoniac lỏng phải được đào tạo về chuyên môn và về cách xử lý các sự cố liên quan, đồng thời phải được trang bị các thiết bị bảo hộ cần thiết: mặt nạ, kính bảo hộ, găng tay và ủng bằng cao su butyl, quần áo bảo hộ chuyên dụng, v.v... Khi thao tác cần đứng ở vị trí ngược hướng gió với nguồn Amoniac.
- Tại nơi làm việc với Amoniac lỏng cần có sẵn nguồn nước để dùng khi cần cấp cứu sự cố. Khi làm việc với Amoniac cần phải kiểm tra bình chứa, van, vòi dẫn Amoniac. Nếu phát hiện các bất thường liên quan đến sự nguy hiểm cần ngay lập tức dừng thao tác và tìm các biện pháp xử lý kịp thời.
- Khi dùng Amoniac lỏng đóng bình, thì không được dùng đến hết kiệt mà phải dừng sử dụng khi áp suất còn 0,05 MPa (0,5 atm).
- Tuyệt đối không sửa chữa bình chứa khi trong bình đang còn áp suất

3.5. Hướng dẫn xử lý trong trường hợp có tai nạn, sự cố

- Ngắt nguồn rò rỉ để tránh gây nguy hiểm.
- Phun nước ở dạng sương để hấp thụ hơi, không phun nước vào những vị trí Amoniac lỏng đọng vũng.
- Sơ tán người theo hướng ngược chiều gió.
- Trung hoà bằng dung dịch HCl hoặc H_2SO_4 .
- Dùng cát, đá vôi hay đất để hấp thụ và làm sạch nơi bị rò rỉ, tràn đổ Amoniac.